TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2026/QĐST-DS	*Tây Ninh, ngày 11 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự lý số: 237/2024/TLST- DS ngày 18 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng S

Địa chỉ: Đường 27 KDC Trần Anh, xã M, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng P, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1987, địa chỉ: Số 08 C, phường L, tỉnh Tây Ninh. (Theo văn bản ủy quyền ngày 04/7/2024)

Bị đơn: Ông Trần Quang V, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số 26 đường số 8, KDC Đầu tư xây dựng Giai Đoạn 1, phường L, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Kim T, sinh năm 1968, địa chỉ: Số 330 ấp B, xã T, tỉnh Tây Ninh (Theo văn bản ủy quyền ngày 26/7/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Quang V thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng S số tiền 379.691.750đ (Ba trăm bảy mươi chín triệu, sáu trăm chín mươi mốt nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

Thời hạn trả toàn bộ số tiền trên là ngày 03/4/2026.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, trong trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí giám định: 28.350.000đ (hai mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng), ông Trần Quang V tự nguyện chịu toàn bộ (đã nộp xong)

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 9.492.294đ (chín triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn, hai trăm chín mươi bốn đồng), Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng S và ông Trần Quang V mỗi bên chịu 4.746.147đ (bốn triệu, bảy trăm bốn mươi sáu nghìn, một trăm bốn mươi bảy đồng). Do ông Trần Quang V là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Trần Quang V tự nguyện chịu án phí số tiền là 4.746.147đ (bốn triệu, bảy trăm bốn mươi sáu nghìn, một trăm bốn mươi bảy đồng) thay cho nguyên đơn Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng S.

Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng S số tiền 9.492.294đ (chín triệu, bốn trăm chín mươi hai nghìn, hai trăm chín mươi bốn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001797 ngày 17/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - T).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND KV1-TN
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Bùi Ngọc Tuyến